

Số: 171 /QĐ-STP

Bắc Kạn, ngày 05 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở

### GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp (theo Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Tiêu chuẩn, định mức quy định tại Điều 1 là mức tối đa làm cơ sở cho việc lập dự toán, tổ chức mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác của Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 184/QĐ-STP ngày 25/12/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở; được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Chánh Văn phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Gửi bản điện tử
- Như Điều 3 (T/h);
  - KBNN tỉnh;
  - Sở Tài chính;
  - Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
  - Trang TTĐT Sở;
  - Lưu: VT, VP.



Hà Thị Đào

## Phụ lục

# TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CỦA VĂN PHÒNG SỞ VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 14 /QĐ-STP ngày 05/12/2024 của Sở Tư pháp)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Mục đích sử dụng	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Văn Phòng Sở</b>				
1	Máy chiếu	Cái	02	Phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo các sự kiện	
2	Màn chiếu điện	Cái	02	Phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo các sự kiện	
3	Bảng Led điện tử tại Hội trường	Bộ	02	Phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo các sự kiện	
4	Dàn âm thanh (Tăng âm liên, loa gắn trần, micro không dây, micro cổ ngỗng và phụ kiện)	Bộ	02	Phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo các sự kiện	
5	Giá sắt 5 tầng để tài liệu	Cái	05	Phục vụ công tác lưu trữ tại kho của Văn phòng Sở	
6	Máy Scan A4 chuyên dùng	Cái	02	Phục vụ công tác văn thư và công tác cấp phiếu Lý lịch tư pháp	Máy scan 2 mặt tốc độ 45-90 trang/phút
7	Tủ sắt	Cái	03	Phòng HCTP&BTTP phục vụ lưu trữ hồ sơ nuôi con nuôi và Lý lịch tư pháp	
8	Giá sắt để tài liệu	Cái	03	Phục vụ công tác lưu trữ tại kho của Phòng HCTP&BTTP	
<b>II</b>	<b>Trung tâm Trợ giúp PLNN</b>				
1	Máy scan A4	Cái	01	Phục vụ số hóa hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý	
2	Tủ sắt	Cái	02	Bảo quản, lưu trữ hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý.	
<b>III</b>	<b>Phòng Công chứng số 1</b>				
1	Máy hút ẩm hồ sơ, tài liệu	Cái	02	Phục vụ công tác bảo quản hồ sơ, sổ sách, tài liệu công chứng, chứng thực	

2	Camera giám sát	Cái	01	Phục vụ công tác theo dõi, giám sát	
3	Bộ bàn quầy tiếp dân	Bộ	01	Phục vụ giải quyết yêu cầu công chứng, chứng thực tại bộ phận một cửa tiếp công dân	
4	Giá đựng hồ sơ công chứng, chứng thực	Cái	02	Phục vụ công tác lưu trữ hồ sơ	
5	Máy scan A3, A4 chuyên dùng	Cái	01	Phục vụ số hóa hồ sơ, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	
6	Ghế tiếp dân	Cái	10	Phục vụ công dân đến công chứng, chứng thực	
<b>IV</b>	<b>Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản</b>				
1	Bàn quầy giao dịch	Cái	01	Phục vụ tiếp công dân đến giao dịch	

---